

Tiếp tục mở vị thế mua với ngưỡng dừng lỗ hẹp

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 tăng 0.3%, đóng cửa tại 1,174 điểm. Với bộ 5 mã chiếm tỉ trọng cao nhất VN30, HPG (+3.3%), VPB (+1.0%), TCB (+0.4%), VNM (+0.2%), và VIC (+0.1%) đều đóng góp vào đà tăng của chỉ số VN30. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động bán duy trì ở mức cao với giá trị bán ròng ở mức 370 tỷ đồng. Cụ thể, VNM, VRE, và MSN chịu áp lực bán cao nhất trong khi VJC, HPG, và GAS thu hút phần lớn lực cầu ngoại trên VN30.

Đồ thị VN30 Future: Kiểm định lại vùng đỉnh cũ

VN30F2103 xác nhận sự quay trở lại của đà tăng sau khi hợp đồng này phản ứng tích cực với vùng 1,150 điểm, và tăng khả năng cho breakout tại vùng 1,200 điểm. Tuy nhiên, vị thế mua trong phiên giao dịch trước đã chạm ngưỡng dừng lỗ khi độ biến động gia tăng. MA20 và MA50 vẫn duy trì chuyển động hướng lên (Đồ thị ngày), điều này hàm ý cho sự duy trì của xu hướng tăng. Trong ngắn hạn, hệ thống tín hiệu hai đường MA (MA20 và MA50) vẫn chưa xác nhận cho xu hướng giảm. Bên cạnh đó, band trên và band dưới (Bollinger bands) có khoảng cách xa nhau, điều này hàm ý cho dư địa tăng vẫn còn. Trong trường hợp này, mở vị thế mua sau phiên ATO là cách tốt nhất để vào xu hướng.

Chiến lược đầu tư

Trong trường hợp độ biến động tăng, vị thế mua nên được mở với số hợp đồng ít nhất. Mua VN30F2103 sau khi phiên ATO kết thúc và chỉ đóng mọi vị thế khi xuất hiện giá đóng cửa dưới ngưỡng 1,165 điểm. (Đồ thị giờ)

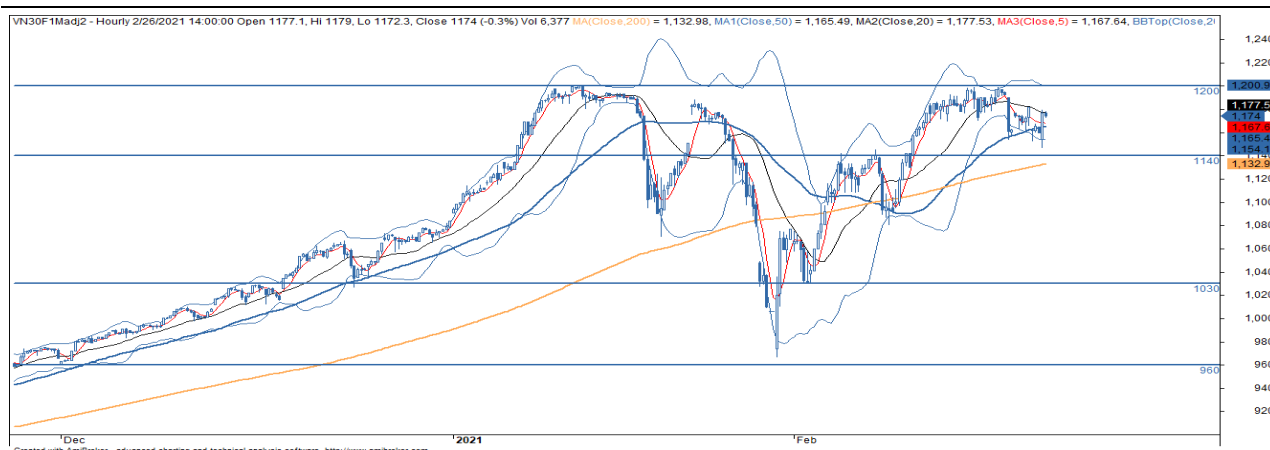
Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai

(điểm, %, hợp đồng)

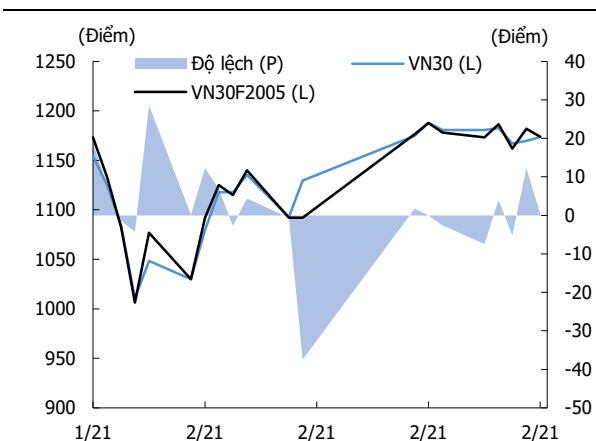
	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	1,173.6	0.3					
VN30F2103	1,174.0	(0.7)	200,027	28,130	1,067	18/03/21	20
VN30F2104	1,175.9	(1.1)	510	229	1,067	15/04/21	48
VN30F2106	1,181.9	(0.1)	120	326	1,068	17/06/21	111
VN30F2109	1,180.1	(0.4)	199	149	1,069	16/09/21	202

Nguồn: Bloomberg, KIS

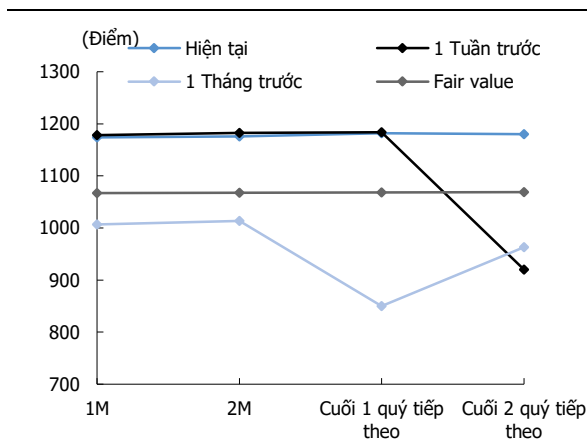
Đăng Lê
dang.lh@kisvn.vn

Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30

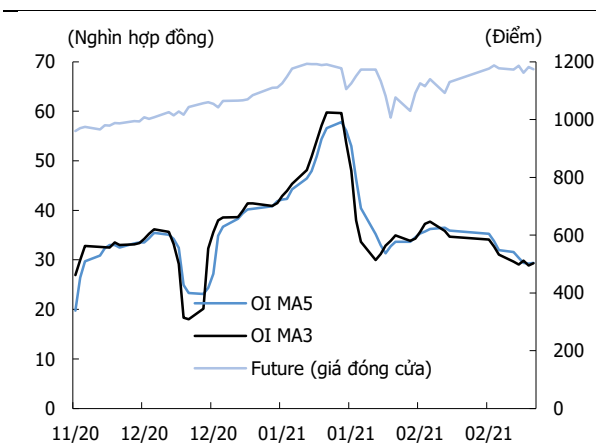
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

Hình 2. Basis spread

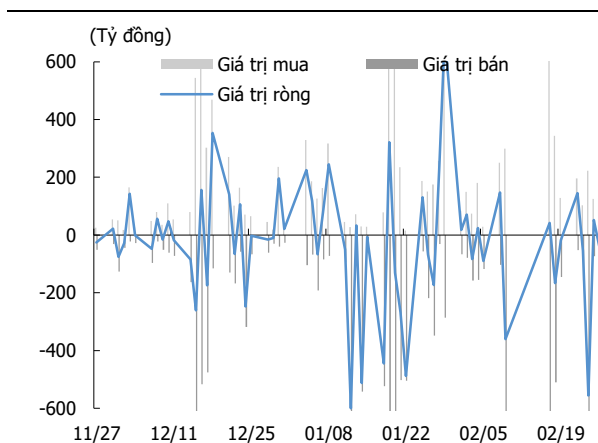
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 4. Open interest

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày

Nguồn: Bloomberg, KIS

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	175,360	0.74	43,600	1.5	24.6	2.29	2,332	17.3	50,600	29,500
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	43,871	0.46	59,100	(0.8)	28.3	2.19	1,086	27.9	71,200	32,300
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	138,697	2.19	37,250	(0.1)	10.1	1.64	9,625	28.4	40,100	16,600
FPT	CTCP FPT	CNTT	59,734	5.04	76,200	0.0	18.5	3.79	2,462	49.0	79,000	34,870
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	170,916	0.90	89,300	0.1	22.1	3.53	1,138	2.8	94,700	53,900
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	40,083	2.96	25,150	(1.4)	9.4	1.74	5,122	17.4	28,000	9,758
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	151,086	8.77	45,600	3.3	11.2	2.56	22,997	30.8	45,700	12,708
KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	17,826	1.22	31,900	(1.5)	15.6	2.19	1,696	37.0	35,800	16,667
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	77,386	4.90	27,650	1.3	9.3	1.62	18,344	23.2	27,800	11,330
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	106,074	3.92	90,300	0.8	85.7	6.66	1,645	32.5	98,200	46,400
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	62,927	4.31	135,000	(0.5)	15.6	3.95	1,308	49.0	139,900	56,300
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	84,691	3.13	79,600	(0.5)	20.1	3.07	3,442	6.8	83,500	48,548
PDR	BDS Phát Đạt	Bất động sản	24,959	1.05	63,000	1.3	20.8	4.89	3,434	1.2	65,100	20,098
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	70,935	0.82	58,200	(0.3)	92.2	3.35	1,047	15.2	59,000	35,100
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	19,303	1.73	84,900	1.1	18.0	3.68	753	49.0	87,500	45,000
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	29,508	0.62	12,600	(0.8)	13.4	1.04	12,735	7.7	15,200	6,850
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	17,523	0.83	56,700	0.5	8.1	1.54	697	49.0	59,600	26,100
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	13,392	0.57	21,700	(1.1)	22.9	1.72	4,307	7.8	25,300	11,600
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	19,887	1.26	33,200	(0.7)	15.9	2.03	12,447	43.7	37,250	9,569
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	33,097	3.32	18,350	(0.8)	12.3	1.14	26,464	9.4	21,700	7,120
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	137,568	9.43	39,250	0.4	11.1	1.86	17,723	22.5	40,350	14,000
TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	7,701	0.49	21,800	(1.1)	8.5	1.56	9,122	5.6	38,700	16,250
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	28,422	1.80	27,550	0.7	7.9	1.70	2,835	30.0	29,500	13,055
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	364,212	4.23	98,200	0.0	19.7	3.69	1,128	23.7	108,500	56,600
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	334,215	5.03	101,600	(1.2)	12.0	3.88	2,866	22.4	106,400	52,000
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	368,685	7.77	109,000	0.1	69.5	4.70	1,142	14.1	116,000	68,000
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	70,771	3.73	135,100	0.1	30.1	4.73	661	19.1	136,000	93,200
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	219,027	9.18	104,800	0.2	22.0	7.00	2,715	57.6	117,200	69,750
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	98,190	7.77	40,000	1.0	9.4	1.86	6,654	23.4	42,000	16,000
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	75,441	1.82	33,200	(1.6)	31.7	2.57	7,240	31.1	38,300	16,900

Nguồn: Bloomberg, KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2021 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.